

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HSST
Ngày 27/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Chúc; Ông Nguyễn Hữu Hân;

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên;

Ngày 27/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 114/2018/HSST, ngày 01/6/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXX-HSST ngày 13/6/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Thành N, sinh năm 1976; Trú quán: Đường Lê L, phường Gia V, quận Ngô Q, thành phố Hải P; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Đức Lộc, sinh năm 1935; Con bà: Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1936; Gia đình có 03 chị em bị cáo là con út; Vợ; Nguyễn Thị Định, sinh năm 1979

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có;

Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 24/3/2018 đến 27/3/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt);

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH thương mại vận tải Hoa N; địa chỉ: số 13/131 Tô Hiệu phường Trại C, thành phố Hải P do ông Tiêu Mỹ H – Giám đốc công ty là đại diện theo pháp luật;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Ông Lê Thanh T, Phó Giám đốc công ty (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Thành N là lái xe của công ty TNHH Thương mại-vận tải Hoa N (gọi tắt là công ty Hoa N) có địa chỉ tại số 13/131 Tô H phường Trại C, thành phố Hải P. Khoảng 00h ngày 24/3/2018 N được công ty giao điều khiển xe chở lúa mì từ cảng Cái dầu khí thuộc KCN Đình Vũ ở Hải An, thành phố Hải Phòng đến giao hàng cho công ty Cổ phần Tiến Hưng ở KCN Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực cầu Phả Lại, N gọi điện cho anh Nguyễn Kim Thiệp ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ nói “Em có ít hàng lúa mì, anh mua cho em”. Anh Thiệp đồng ý và

bảo N đánh xe vào. Khoảng 3h sáng cùng ngày N điều khiển xe đến quán rửa xe của anh Thiệp ở Quốc lộ 18 thôn Từ Phong, xã Cách Bi thì thấy anh Thiệp đang đứng cạnh đường. Thấy N, anh Thiệp bảo N lùi xe về phía nhà kho và hai bên thỏa thuận mua bán lúa mì với giá 100.000đ/bao tải. Sau đó, anh Thiệp vào nhà gọi vợ là chị Thanh bảo chị Thanh là N bán cho ít lúa mì ra mở cửa kho. Chị Thanh dậy mở cửa kho lấy bao tải đựng lúa mì. N lấy 01 kìm cộng lực ở cabin của xe ô tô đi ra phía sau Container cất kẹp chì ở cửa thùng Container (hàng vận chuyển trên xe được công ty Hoa N niêm phong kẹp chì). N đi ra sau thùng xe mở cửa thùng xe, chị Thanh đứng ở dưới dùng bao tải hứng lúa mì từ thùng xe. Khoảng 5 phút sau thì anh Trần Văn Công ở thôn Từ Phong cũng ra hứng lúa mì và chuyển các bao lúa mì vào kho. Đúng lúc này, Công an huyện Quế Võ phối hợp với công an xã Cách Bi phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày 24/3/2018 Công ty Hoa N có đơn trình báo tại Cơ quan CSĐT công an huyện Quế Võ về việc bị mất trộm lúa mì trên Container.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “01 (một) kg bột lúa mì = 7.000đ; 01 (một) tấn lúa mì = 7.000.000đ; giá trị 2,52 tấn lúa mì = 17.640.000đ”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá.

Bản cáo trạng số 75/CTr-VKS ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, Điều 65 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Xử phạt Đỗ Thành N từ 14 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng;

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kẹp chì;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động và 01 kìm cộng lực;

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 4h ngày 24 tháng 3 năm 2018 tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh Đỗ Thành N đã có hành vi lén lút trộm cắp 2,52 tấn lúa mì trị giá 17.640.000đ của Công ty Hoa N. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Với giá trị tài sản bị chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội vì vậy cần xử phạt nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả cho công ty Hoa N và công ty có đơn đề nghị tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS;

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy không cần thiết phải giam giữ mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Hoa N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc bồi thường nên không đề cập giải quyết;

Về tang vật:

Chiếc kim cộng lực là tài sản của bị cáo và bị cáo dung nó làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của mình nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

01 kẹp chì đã bị cắt không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại N sử dụng để liên lạc bán hàng trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với Nguyễn Kim Thiệp, Nguyễn Thị Thanh và Trần Văn Công đều không biết đây là tài sản do N trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý đối với Thiệp, Thanh, Công là phù hợp;

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Đốt Thành N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Gia Viên, quận Ngõ Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Tịch thu tiêu hủy 01 kẹp chì; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 kim cộng lực và 01 điện thoại Nokia (Tất cả các tang vật có đặc điểm như mô tả tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/6/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ)

Bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách nếu thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng